

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra, rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2024

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
ngày / /2024 của UBND huyện)

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành VBQPPL năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Quyết định số 78/2017/QĐ-UBND ngày 18/12/2017 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy chế về kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL.

- Nhằm kịp thời phát hiện những văn bản ban hành trái pháp luật để kiến nghị cơ quan, người đã ban hành văn bản kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xem xét, quyết định hình thức xử lý.

- Đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống VBQPPL, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở địa phương.

### 2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện việc kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL.

## II. NỘI DUNG

### 1. Công tác tự kiểm tra văn bản

#### 1.1. Nội dung

Thực hiện kiểm tra 100% VBQPPL của UBND huyện, UBND các xã, thị trấn (sau đây gọi là cấp xã) ngay sau khi văn bản được ban hành; kiểm tra văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức VBQPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như VBQPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP

ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

### **1.2. Phân công thực hiện**

- Phòng Tư pháp huyện là đầu mối giúp UBND huyện thực hiện tự kiểm tra văn bản; báo cáo UBND huyện kết quả tự kiểm tra VBQPPL theo quy định.

- Các phòng, ban, ngành thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn và cơ quan, đơn vị có liên quan:

+ Thực hiện tự kiểm tra văn bản do cơ quan mình chủ trì soạn thảo, trình UBND huyện ngay sau khi văn bản được ban hành và gửi kết quả kiểm tra về Phòng Tư pháp huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định của pháp luật.

+ Phối hợp với Phòng Tư pháp huyện tự kiểm tra văn bản do cơ quan mình chủ trì soạn thảo, trình UBND huyện ban hành khi nhận được thông báo của cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra văn bản hoặc yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

**1.3. Thời gian thực hiện:** Thường xuyên hoặc khi có yêu cầu, kiến nghị.

## **2. Công tác kiểm tra theo thẩm quyền**

### **2.1. Nội dung**

Kiểm tra đối với 100% VBQPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức VBQPPL; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức và nội dung như VBQPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành.

### **2.2. Phân công thực hiện**

- Phòng Tư pháp huyện giúp UBND huyện thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền thuộc đối tượng kiểm tra theo quy định do HĐND, UBND cấp xã ban hành; báo cáo kết quả kiểm tra văn bản theo quy định của pháp luật.

- HĐND, UBND huyện và cấp xã trong thời hạn chậm nhất là 03 ngày làm việc, kể từ ngày thông qua hoặc ký ban hành phải gửi văn bản đến Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp huyện để kiểm tra theo quy định.

### **2.3. Thời gian kiểm tra**

- Tổ chức kiểm tra tại UBND 13 xã, thị trấn: Hoàn thành trong tháng **10/2024**.

- Kiểm tra văn bản do HĐND, UBND cấp xã gửi lên Phòng Tư pháp huyện: Hoàn thành chậm nhất ngày **20/01/2025**.

## **3. Công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND huyện và HĐND, UBND cấp xã ban hành**

### **3.1. Nội dung**

- Thực hiện rà soát thường xuyên các VBQPPL của HĐND, UBND các cấp ngay sau khi văn bản làm căn cứ pháp lý để rà soát được ban hành hoặc tình hình

kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản có sự thay đổi làm cho nội dung của văn bản không còn phù hợp.

- Kịp thời tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp với căn cứ pháp lý để rà soát hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản.

### **3.2. Phân công thực hiện**

- Phòng Tư pháp huyện có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát văn bản chung của HĐND, UBND huyện.

- Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện chủ trì, phối hợp với Ban Pháp chế HĐND huyện và cơ quan có liên quan thực hiện rà soát văn bản của HĐND, UBND huyện có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan, ngành mình.

- Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp với căn cứ pháp lý để rà soát hoặc tình hình kinh tế - xã hội liên quan đến đối tượng, phạm vi điều chỉnh của văn bản phát hiện sau rà soát.

**3.3. Thời gian thực hiện:** Thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát.

## **4. Công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần**

### **4.1. Nội dung**

Rà soát, lập Danh mục các VBQPPL của HĐND, UBND các cấp ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ.

### **4.2. Phân công thực hiện**

- Phòng Tư pháp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn chủ trì tham mưu UBND cùng cấp ban hành quyết định công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực đối với các VBQPPL của HĐND, UBND cấp mình ban hành theo quy định.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện, Văn phòng - Thống kê cấp xã và cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện.

**4.3. Thời gian hoàn thành việc công bố:** Chậm nhất ngày **31/01/2025**.

## **5. Công tác xử lý văn bản quy phạm pháp luật**

### **5.1. Nội dung**

Kịp thời xử lý hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các VBQPPL do địa phương ban hành có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật thông qua kiểm tra phát hiện hoặc khi nhận được thông báo kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

### **5.2. Phân công thực hiện**

- Các phòng, ban, ngành của huyện và UBND các xã, thị trấn chủ trì tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý VBQPPL theo quy định của pháp luật;
- Phòng Tư pháp huyện theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tham mưu cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản có dấu hiệu trái pháp luật đã được thông báo.

### **5.3. Thời gian thực hiện:** Trong năm 2024.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Tư pháp huyện**

- Tham mưu, giúp UBND huyện xây dựng báo cáo công tác xây dựng và ban hành VBQPPL của HĐND, UBND huyện theo Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Tư pháp.
- Giúp Chủ tịch UBND huyện thường xuyên thực hiện việc tự kiểm tra các VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền VBQPPL của HĐND, UBND cấp xã ban hành năm 2024.
- Xây dựng kế hoạch, thành lập Đoàn kiểm tra VBQPPL theo thẩm quyền đảm bảo các nội dung theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Tổ chức rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của HĐND, UBND huyện ban hành; kịp thời trình Chủ tịch UBND huyện ký ban hành Quyết định công bố Danh mục văn bản còn hiệu lực, hết hiệu lực, ngưng hiệu lực theo quy định.
- Tổng hợp, trình UBND huyện kết quả công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL trên địa bàn huyện, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tư pháp **trước ngày 31/01/2025**.

### **2. Các phòng, ban, ngành thuộc huyện**

- Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, rà soát VBQPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.
- Phối hợp kịp thời với Phòng Tư pháp huyện cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ tự kiểm tra, rà soát VBQPPL do HĐND, UBND huyện ban hành.

### **3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Trên cơ sở Kế hoạch này, UBND cấp xã có trách nhiệm xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL tại địa phương.
- Thường xuyên tổ chức tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của địa phương và báo cáo kết quả về UBND huyện (qua Phòng Tư pháp huyện) **trước ngày 15/01/2025** để theo dõi, tổng hợp.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL của cấp nào do ngân sách cấp đó tự đảm bảo. Các cơ quan, đơn vị và địa phương chủ động bố trí kinh phí cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL từ nguồn kinh phí thường xuyên cấp cho đơn vị từ đầu năm.

- Kinh phí thực hiện kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL do HĐND, UBND huyện, cấp xã ban hành năm 2024 của huyện từ nguồn kinh phí được UBND huyện phân bổ chi nguồn mục tiêu của Phòng Tư pháp huyện năm 2024.

- Việc sử dụng kinh phí theo hướng dẫn của cơ quan tài chính và quy định pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, rà soát, xử lý VBQPPL trên địa bàn huyện Tuy Phước năm 2024. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về UBND huyện (*qua Phòng Tư pháp huyện*) để được xem xét, hướng dẫn kịp thời./.

---